

Số: 53/2025/QĐCNTTLH

Hồng Bàng, ngày 08 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Đoàn Thu H và anh Phạm Khắc H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 3 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Đoàn Thu H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 3 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Đoàn Thu H; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 82 C, phường GV, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: LK3-03 HHR, Số 1 CL, phường TL, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng;

Anh Phạm Khắc H; cư trú tại: Số 11 TN, phường TL, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 3 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 3 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thu H và anh Phạm Khắc H xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường TL, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng từ ngày 06/6/2018. Trong quá trình chung sống, chị Đoàn Thu H và anh Phạm Khắc H đã phát sinh nhiều mâu

thuận, nguyên nhân do bất đồng tính cách, nên chị Đoàn Thu H và anh Phạm Khắc H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Phạm Gia H, sinh ngày 03/9/2019 và Phạm H, sinh ngày 11/5/2022. Hai bên thỏa thuận, chị Đoàn Thu H là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo qui định của pháp luật.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung, hai bên thỏa thuận như sau: Anh Phạm Khắc H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung Phạm Gia H 2.000.000 (hai triệu) đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và cấp dưỡng nuôi con chung Phạm H 2.000.000 (hai triệu) đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung kể từ tháng 4/2025, thời hạn cấp dưỡng nuôi con chung chậm nhất vào các ngày 10 hàng tháng. Hai bên tự giao nhận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSNDTP Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- CCTHA Dân sự quận Hồng Bàng;
- UBND phường TL, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 54 ngày 06/6/2018 của UBND phường TL, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng);
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Mạnh